

SINH HOẠT CHI ĐOÀN





CHỦ ĐIỂM SINH HOẠT

Tháng 7

“Đền ơn đáp nghĩa - Uống nước nhớ nguồn”

Nội dung trọng tâm

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày Thương binh - Liệt sỹ và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của tuổi trẻ đối với thế hệ cha anh đã hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người có công với cách mạng; sự quan tâm của Đảng, Nhà nước trong phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” thời gian qua; tuyên truyền về kết quả nổi bật phong trào “Uống nước nhớ nguồn - Đền ơn đáp nghĩa” của các cấp bộ Đoàn đã và đang triển khai thực hiện.

- Tuyên truyền các tấm gương anh hùng liệt sỹ, thương binh, mẹ Việt Nam anh hùng; tổ chức các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa” đối với các đối tượng chính sách, mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công cách mạng. Tổ chức ra quân “Ngày chủ nhật xanh”, chỉnh trang, tu sửa Nghĩa trang liệt sỹ; tổ chức dâng hương, Lễ thấp nển tri ân các anh hùng liệt sỹ dịp 27/7.

- Tổ chức các hành trình về với các địa chỉ đỏ, kết hợp với tọa đàm, gặp gỡ, giao lưu với các nhân chứng lịch sử, các thương bệnh binh, cựu thanh niên xung phong; tổ chức các chương trình liên hoan, giao lưu, biểu diễn tuyên truyền ca khúc cách mạng với chủ đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước và những chiến công, tấm gương hy sinh anh dũng của các anh hùng liệt sỹ... trong đoàn viên, thanh thiếu nhi.

- Xây dựng hoặc chia sẻ các ấn phẩm tuyên truyền trên các trang fanpage do tổ chức Đoàn - Hội các cấp quản lý về sự ra đời, ý nghĩa của ngày thương binh liệt sỹ; sự hi sinh anh dũng của các thế hệ cha anh để giành, giữ chủ quyền, độc lập, thống nhất Tổ quốc; các hoạt động tri ân của tuổi trẻ với các Mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng.

- Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phản bác những luận điệu xuyên tạc, thông tin sai trái của các thế lực thù địch nhằm phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng và tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Tổ quốc và Nhân dân ta.

I. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Tấm lòng của Bác Hồ với thương binh, liệt sĩ

Bác Hồ kính yêu luôn dành sự quan tâm đặc biệt với thương binh, liệt sĩ - những người hy sinh tính mạng hay một phần thân thể cho công cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do của dân tộc. Tình cảm của Người biểu hiện sâu sắc truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” cao đẹp của dân tộc Việt Nam.



Ngày 2/9/1955, Bác Hồ cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tới đặt vòng hoa viếng các liệt sĩ tại Nghĩa trang Mai Dịch, Hà Nội. Ảnh: Bảo tàng Hồ Chí Minh

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, đưa nhân dân ta thoát khỏi xích xiềng nô lệ của thực dân, đế quốc, phong kiến. Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Thủ đô Hà Nội, Hồ Chủ tịch đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Nhưng niềm vui được hưởng độc lập, tự do của nhân dân ta chưa trọn vẹn vì chỉ 21 ngày sau Ngày Quốc khánh, ngày 23/9/1945, thực dân Pháp với âm mưu xâm lược nước ta một lần nữa, đã gây hấn ở Sài Gòn. Nhân dân Nam Bộ lại phải tiếp tục cầm súng, đứng lên cứu nước. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, rất nhiều người con ưu tú của dân tộc đã ngã xuống trên chiến trường hoặc khi trở về đã mang thương tật.

Nhằm động viên các gia đình có người đã hy sinh, ngày 2/10/1945, Bác Hồ đến Nhà thờ Lớn (Hà Nội) làm lễ cầu hồn cho các chiến sĩ hy sinh ở miền Nam và trong phiên họp Hội đồng Chính phủ ngày 20/11/1945, Người đề nghị Chính phủ

ra Sắc lệnh truy tặng 5 liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc tại quận Cái Răng, Cần Thơ vào ngày 12/11/1945 (1).

Chia sẻ nỗi đau với thân nhân liệt sĩ, ngày 7/11/1946, Bác Hồ ra “*Thông báo về việc nhận con các liệt sĩ làm con nuôi*” (2)...

Sự quan tâm đặc biệt của Bác Hồ dành cho thương binh, gia đình liệt sĩ thể hiện ở chỗ Người cho rằng cần phải có Ngày Thương binh - Liệt sĩ để “*tưởng nhớ những người con đã để lại một phần thân thể hoặc bỏ mình trong khi làm nhiệm vụ vinh quang, đem xương máu đắp thành bức tường đồng, thành con đê vững chắc để ngăn chặn giặc ngoại xâm...*”.

Với ý nghĩa ấy, tháng 6/1947, Bác đã chỉ thị chọn 1 ngày trong năm làm ngày “*Ngày Thương binh*”. Thực hiện chỉ thị của Người, Hội nghị tru bị gồm đại biểu các cơ quan, các ngành ở Trung ương, khu và tỉnh họp ở Phú Minh, Đại Từ, Thái Nguyên nhất trí lấy ngày 27/7/1947 là “*Ngày Thương binh, Liệt sĩ*”.

Bác Hồ nêu rõ sự đền ơn, đáp nghĩa thương binh, gia đình liệt sĩ cần phải được thể hiện bằng những việc làm cụ thể, bằng sự giúp đỡ về vật chất và tinh thần do Nhà nước và nhân dân cùng thực hiện. Khi giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ thì “*nên coi đó là nghĩa vụ của nhân dân. Không nên coi đó là việc làm phúc*”.

Trong Ngày Thương binh - Liệt sĩ tổ chức lần đầu tiên ở Việt Bắc (27/7/1947), tại cuộc mít tinh kỉ niệm có mặt 2.000 người tham dự, Ban Tổ chức đã đọc bức thư của Bác Hồ gửi Ban Thường trực của Ban Tổ chức Ngày “*Thương binh toàn quốc*”, nói rõ ý nghĩa của ngày kỷ niệm và kêu gọi mọi người có hành động thiết thực giúp đỡ thương binh: “*Thương binh là những người đã hy sinh gia đình, hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ đồng bào, vì lợi ích của Tổ quốc, của đồng bào, mà các đồng chí chịu ốm đau, què quặt. Vì vậy Tổ quốc, đồng bào phải biết ơn phải giúp đỡ những người con anh dũng ấy*” (3).

Nhân ngày này, Bác Hồ gửi tặng Ban Thường trực 1 chiếc áo lụa, 1 tháng lương của Người, tiền 1 bữa ăn của Người và của nhân viên làm việc trong Phủ Chủ tịch, tổng cộng 1.127 đồng.

Xuất phát từ thực tế đất nước còn nghèo lại đang tiến hành kháng chiến chống Pháp, Bác Hồ cho rằng công tác thương binh, liệt sĩ là việc làm “*lâu dài chứ không phải chỉ trong một thời gian*”. Do đó, phải chú trọng những biện pháp để đồng bào nhiệt tình đền ơn, đáp nghĩa, còn những người được giúp đỡ thì “*yên ổn về vật chất, vui vẻ về tinh thần và có dịp tham gia hoạt động lợi ích cho xã hội*”.

Với các thương binh, Người ân cần căn dặn: “*Hòa mình với nhân dân, tránh phiền nhiễu nhân dân, không công thân, không coi thường lao động, không coi thường kỷ luật, không bi quan chán nản*” và “*thương binh tàn nhưng không phế*”...

Hàng năm, cứ đến ngày 27/7, Bác đều gửi thư và tặng quà cho các thương binh, gia đình liệt sĩ. Trước lúc đi xa, Bác Hồ vẫn luôn canh cánh trong lòng việc đền ơn đáp nghĩa với thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ.

Tháng 5/1968, mặc dù đang ốm mệt, Người vẫn đọc lại bản thảo Di chúc và viết bổ sung một số nội dung, trong đó có đoạn về thương binh, liệt sĩ: "*Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần "tự lực cánh sinh"*".

Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta.

Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét" (4).

Thực hiện tâm nguyện của Người, trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã thể hiện trách nhiệm đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ bằng những chính sách ngày càng hoàn thiện.

Trong cả nước, những chương trình xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa; chăm sóc và nuôi dưỡng các Bà mẹ Việt Nam anh hùng; quy tập hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang; xây dựng nhà tình nghĩa cho thương binh, gia đình liệt sĩ cùng với chương trình hỗ trợ vốn giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, miễn viện phí, học phí cho những gia đình chính sách đã được thực hiện.

Điều đó cho thấy dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta luôn coi trọng công tác thương binh, liệt sĩ, thể hiện truyền thống, đạo lý tốt đẹp "Uống nước nhớ nguồn" ngàn đời của dân tộc Việt Nam./.

(*Nguồn: baohinhphu.vn*)

II. DI TÍCH LỊCH SỬ TRONG NƯỚC

Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu - Công trình của lòng biết ơn và sự tri ân đối với thế hệ cha anh đi trước

1. Công trình tượng đài chiến thắng Bạc Liêu - Biểu tượng cho quá khứ hào hùng và khát vọng phát triển của quân và dân tỉnh Bạc Liêu

Công trình tượng đài Chiến thắng Bạc Liêu được khởi công vào cuối năm 2011, có diện tích gần 3.600 m², với tổng mức đầu tư trên 25 tỷ đồng, gồm các hạng mục: Tượng đài, sân hành lễ, đài phun nước nghệ thuật, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước, mảng cây xanh, bồn hoa, thảm cỏ, vỉa hè... Trong đó, Tượng đài là hạng mục chính của công trình, được xây dựng bằng chất liệu đá

khôi Thanh Hóa, tổng chiều cao của công trình là gần 19,50 m. Tượng đài có khối chân đế hình vuông vững chắc, được đặt trên vòng xoay hình tròn thể hiện sự giao hòa giữa trời và đất; mặt chính của tượng đài quay về hướng Đông Bắc thể hiện sự khát vọng chân lý của nhân dân ta.



(Nguồn hình: Baobaclieu.vn)

Tượng đài có nhóm tượng 3 nhân vật, thể hiện 3 mũi giáp công: Chính trị - quân sự - binh vận. Nhân vật bộ đội chủ lực cầm cờ, bộ đội du kích cầm súng và nhân vật người phụ nữ thả chim bồ câu tượng trưng cho công tác binh vận. Đứng từ xa nhìn lại, sẽ thấy 2 anh bộ đội với khí thế hân hoan, khoác súng và giơ cao ngọn cờ Tổ quốc trong ngày vui chiến thắng và hình ảnh chị phụ nữ mang đặc trưng của người phụ nữ Nam Bộ với chiếc áo bà ba, khăn rằn quần cò đang thả chim bồ câu, biểu hiện sự khát vọng hòa bình.

Ở phần thân Tượng đài còn được bố trí các bức phù điêu với 4 mặt theo vòng xoay ốc từ thấp lên cao, thể hiện 4 giai đoạn lịch sử khác nhau của vùng đất Bạc Liêu qua các thời kỳ như: Bạc Liêu mở đất, đấu tranh chống Pháp, đấu tranh chống Mỹ và xây dựng, phát triển quê hương Bạc Liêu giàu đẹp.

Phù điêu ở phần chân đế Tượng đài thì có 2 mặt thể hiện các loài cây gần gũi, gắn bó với nhân dân Bạc Liêu, cùng quân và dân Bạc Liêu chiến đấu qua 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược và ngay cả trong quá trình xây dựng xây dựng, phát triển quê hương Bạc Liêu giàu đẹp.

Công trình Tượng đài chiến thắng tỉnh Bạc Liêu, ngoài ý nghĩa là nơi thể hiện lại quá khứ hào hùng và chiến công oanh liệt của Đảng bộ và quân dân tỉnh Bạc Liêu trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, còn là biểu tượng đẹp của truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và là “một địa chỉ đỏ” để giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự lực, tự cường, lòng yêu quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

(Nguồn: <https://skhdt.baclieu.gov.vn/>)

2. Đài Tưởng niệm các anh hùng, liệt sĩ

Công trình Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ có bố cục tổng thể là một ngôi sao màu đen “đậu” trên nền cỏ xanh. Hình ảnh này thể hiện: Những người con ưu tú của quê hương đã ngã xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc và đã trở về trong vòng tay của Đất Mẹ. Năm cánh sao như lá cờ Tổ quốc tượng trưng cho đội ngũ những người con của mọi miền đất nước về đây chiến đấu và đã hi sinh; thác nước chảy tụ về một điểm, thể hiện đạo lý “*uống nước nhớ nguồn, lá rụng về cội*”.



(Nguồn hình: BBT Tỉnh đoàn)

Khối tháp là hình tượng cây tre vót nhọn - vũ khí thô sơ đã cùng với người Việt Nam bảo vệ giang sơn, đánh đuổi quân thù. Khối tháp cao thể hiện sự tôn nghiêm, tôn kính với những chiến sĩ bất khuất; cũng thể hiện khí phách hiên ngang của các anh hùng, liệt sĩ: các anh đã an nghỉ trong lòng Đất Mẹ nhưng khí phách vẫn hiên ngang.

Nền sảnh đón, hành lang lát đá màu đỏ nhằm tôn lên sự tôn nghiêm khi khách đến thăm viếng. Cảnh quan xung quanh là những hàng tre bao bọc, tạo nên không gian riêng tách biệt với ồn ào phố xá bên ngoài, gây ấn tượng về một không gian tâm linh và tôn nghiêm. Khu trước đường dẫn vào Đài tưởng niệm là hàng cây sứ trắng ngát hương thể hiện sự tĩnh lặng, trầm mặc, tưởng nhớ những người con ưu tú của quê hương, đất nước.

Đêm về, ánh sáng xung quanh lối đi là ánh sáng nhẹ, hắt từ chân đồi lên, tạo cảm giác khối tháp như được tôn cao thêm, và trên đỉnh tháp có ngôi sao với ánh sáng hắt từ phía sau tạo cảm giác ngôi sao như lơ lửng, bay bổng trên không. Sự kết hợp của ánh sáng hắt lên từ thác và bụi nước tung lên sẽ tạo nên không gian mờ ảo, tạo không khí linh thiêng. Trên nhạc nền “Hồn sĩ tử” hòa quyện cùng âm thanh của thác nước khi đến gần, mang đến cho khách thăm viếng cảm giác xúc động, bồi ngùi, tôn kính với những người đã khuất. Tất cả tạo nên hiệu ứng một gạch nối giữa hiện thực và chốn vĩnh hằng, nơi an nghỉ của các Anh hùng liệt sĩ...

Ngoài ý nghĩa là nơi để tưởng nhớ, tri ân vô hạn đối với các anh hùng liệt sĩ, ghi dấu những thời khắc lịch sử hào hùng của Đảng bộ và quân dân Bạc Liêu trong

cuộc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc, Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ còn là biểu tượng đẹp của truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, một “địa chỉ đỏ” để giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự lực tự cường, lòng yêu quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

3. Tượng Đài Mậu Thân

Công trình Tượng đài sự kiện Mậu Thân 1968 là sự chất lọc ý tưởng về những sự kiện tiêu biểu diễn ra trên vùng đất Bạc Liêu trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy năm Mậu Thân 1968.



(Nguồn hình: BBT Tỉnh đoàn)

Phần cao nhất của Tượng đài là lá cờ Tổ Quốc được thể hiện cách điệu, bay bổng, thể hiện khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và thể hiện ý tưởng Tổ Quốc ghi công các anh hùng liệt sĩ. Tiếp theo là nhóm các chiến sĩ: có người đã hi sinh, có người bị thương; những người còn lại với tinh thần “người trước ngã xuống, người sau tiếp bước tiến lên”... với những động tác, cử chỉ của các chiến sĩ được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng từ thực tế trong chiến đấu, tạo nên nét chân thực, sinh động. Những chi tiết khác được bố trí trên tượng đài đều mang ý nghĩa nhất định, như tấm tranh tết đặt dưới chân các chiến sĩ có hàng chữ “Tết Mậu Thân 1968” hình ảnh pháo tết nổ và cảnh hoa mai tượng trưng cho mùa xuân Mậu Thân 1968 - thời điểm bắt đầu cuộc tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam, đánh vào sào huyệt kẻ thù.

Bộ tượng được tạo hình như một cuốn sách lịch sử đang mở, trên đó có bài văn bia ghi lại nội dung sự kiện Mậu thân 1968 và danh sách các anh hùng liệt sĩ đã hi sinh trong 03 đợt của cuộc tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968.

(Nguồn: CLB Thuyết minh viên Du lịch tỉnh Bạc Liêu)

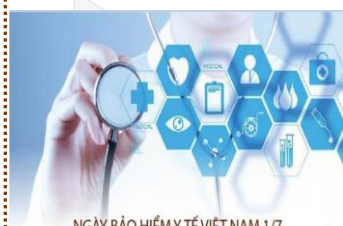
III. THEO DÒNG LỊCH SỬ



TỈNH BẠC LIÊU

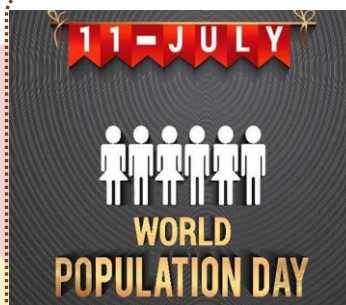
THEO DÒNG LỊCH SỬ

Tháng 7



NGÀY BẢO HIỂM Y TẾ VIỆT NAM 1/7
Lợi ích khi tham gia Bảo hiểm y tế

Kỷ niệm 14 năm Ngày
Bảo hiểm Y tế Việt Nam
(1/7/2009 - 1/7/2023)

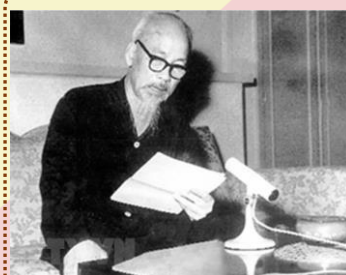


Kỷ niệm 34 năm Ngày
Dân số Thế giới
(11/7/1989 - 11/7/2023)

WORLD
POPULATION DAY



Kỷ niệm 73 năm Ngày
truyền thống Lực
lượng Thanh niên xung
phong Việt Nam
(15/7/1950 - 15/7/2023)



Kỷ niệm 57 năm Ngày
Bác Hồ ra lời kêu gọi
“Không có gì quý hơn
độc lập, tự do”
(17/7/1966 - 17/7/2023)



Kỷ niệm 55 năm Chiến
thắng Đồng Lộc và tưởng
niệm 55 năm Ngày hy sinh
của 10 Nữ liệt sỹ Thanh
niên xung phong Ngã ba
Đồng Lộc
(24/7/1968 - 24/7/2023)



Kỷ niệm 76 năm Ngày
Thương binh Liệt sỹ
(27/7/1947 - 27/7/2023)



Kỷ niệm 94 năm Ngày
thành lập Công đoàn
Việt Nam
(28/7/1929 - 28/7/2023)



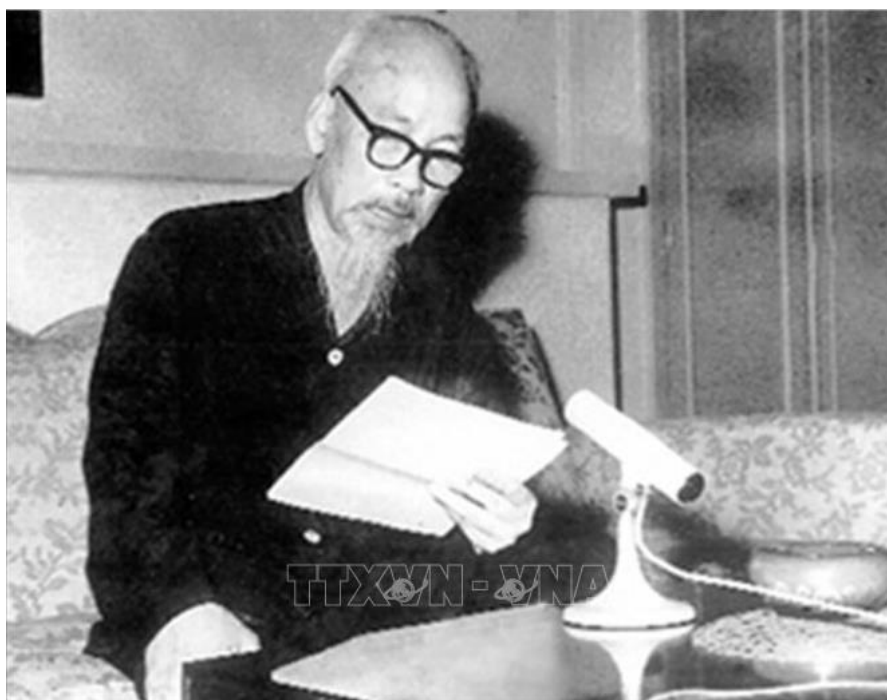
Kỷ niệm 12 năm Ngày
Hữu nghị Quốc tế,
Ngày Thế giới Phòng
chống Buôn bán
người
(30/7/2011 - 30/7/2023)

IV. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

1. Vang mãi chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”

“Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước” cùng câu nói lịch sử “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vang lên tại Thủ đô Hà Nội vào ngày 17/7/1966, khi đế quốc Mỹ mở rộng đánh phá miền Bắc đã quy tụ, đoàn kết, thôi thúc cả dân tộc bước vào cuộc trường chinh kháng chiến bằng tất cả sức mạnh của mình để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” đã trở thành chân lý, là khẩu hiệu chung, thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyết tâm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta suốt chặng đường dựng nước, giữ nước và đưa đất nước tới mục tiêu phồn vinh.



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Người khẳng định: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Hà Nội, ngày 17/7/1966. Ảnh: Tư liệu/TTXVN phát

Lời hiệu triệu non sông

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, câu nói bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lay động hàng triệu trái tim người Việt Nam yêu nước và bạn bè quốc tế khắp năm châu. “Độc lập, tự do”, đó chính là điều thiêng liêng nhất, quý giá nhất của mỗi người, mỗi dân tộc và nhân loại. Có độc lập, tự do thì sẽ có tất cả, nếu không có độc lập, tự do thì sẽ không có bất cứ thứ gì. “Độc lập, tự do”, đó cũng chính là khát vọng, ý chí, nguyện vọng, quyết tâm từ ngàn đời của dân tộc ta.

Vào đầu năm 1965, “*áp chiến lược*”- xương sống của “*Chiến tranh đặc biệt*” do Mỹ xây dựng ở miền Nam đã bị quân và dân ta đập tan. Trong thế bị động chiến lược, đế quốc Mỹ đã liền liền tiến hành chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*” ở miền Nam, mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc. Từ năm 1965 trở đi, chiến tranh đã lan rộng cả nước. Đánh phá miền Bắc nhằm hỗ trợ cho nỗ lực quân sự ở miền Nam luôn là một ưu tiên hàng đầu của đế quốc Mỹ trong toàn bộ cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Cùng với việc đưa quân đội Mỹ và quân đội các nước chư hầu vào miền Nam, đế quốc Mỹ dùng không quân, hải quân mở cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc trên quy mô lớn, với cường độ ngày càng khốc liệt, ngày càng dữ dội.

Để “*đưa miền Bắc Việt Nam quay về thời kỳ đồ đá*”, đế quốc Mỹ đã huy động hàng nghìn máy bay các loại, kể cả B52, loại máy bay ném bom chiến lược hiện đại nhất lúc đó. Âm mưu thâm độc của chúng là chặt đứt “*nền tảng, gốc rễ lực lượng đấu tranh của nhân dân ta*”, từ đó “*bóp chết*” cách mạng miền Nam và chấm dứt khát vọng, ý chí thống nhất hai miền đất nước.

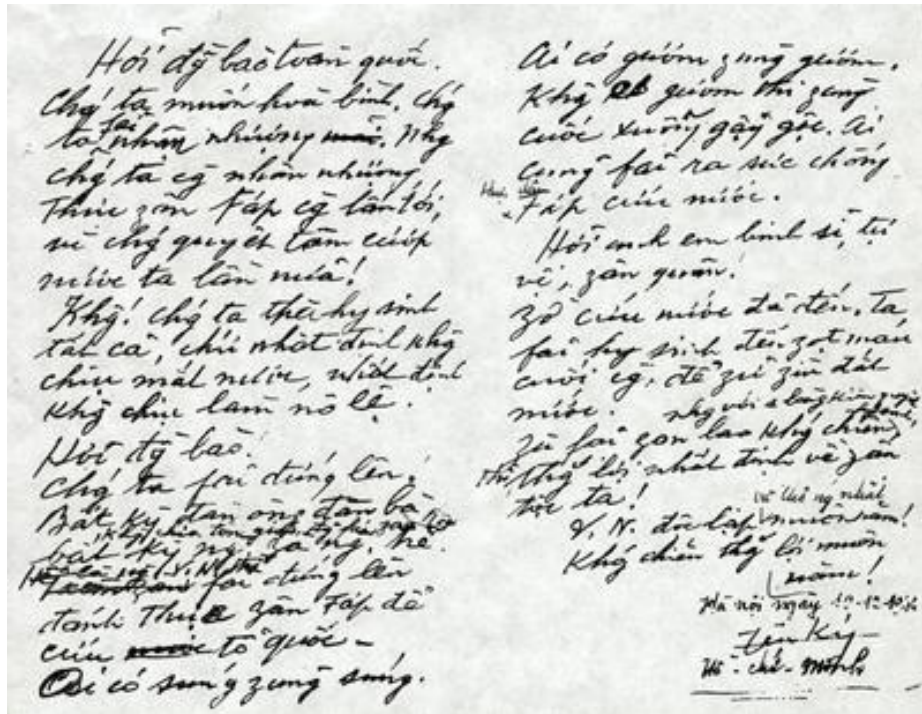
Trước vận mệnh “*ngàn cân treo sợi tóc*” của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết Lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ đứng lên kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch trần âm mưu, thủ đoạn và tội ác vô cùng dã man của đế quốc Mỹ hòng quyết tâm xâm lược nước ta, trước toàn thế giới: Đế quốc Mỹ dã man, gây ra chiến tranh xâm lược hòng ăn cướp nước ta. Chúng đã đưa 30 vạn quân viễn chinh vào miền Nam Việt Nam trực tiếp đàn áp đồng bào chiến sỹ ta.

Chúng sử dụng những phương tiện chiến tranh cực kỳ man rợ như chất độc hóa học, bom na-pan... Chúng dùng chính sách đốt sạch, giết sạch, phá sạch. Bằng những tội ác ấy, chúng hòng khuất phục đồng bào miền Nam ta. Giặc Mỹ trắng trợn dùng không quân bắn phá miền Bắc nước ta, hòng gỡ thế thất bại của chúng ở miền Nam và hòng ép chúng ta “*đàm phán*” theo ý muốn của chúng. Chúng điên cuồng leo thang thêm một bước rất nghiêm trọng: chúng bắn phá ngoại ô Hà Nội và Hải Phòng.

Chỉ rõ đó là hành động tuyệt vọng của đế quốc Mỹ như “*con thú dữ bị thương nặng, giãy giụa một cách hung tợn trước hơi thở cuối cùng*”, Người đã tuyên bố danh thếp: “*Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn*”.

“*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*”, câu nói bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lay động hàng triệu trái tim người Việt Nam yêu nước và bạn bè quốc tế khắp năm châu. “*Độc lập, tự do*”, đó chính là điều thiêng liêng nhất, quý giá nhất của mỗi người, mỗi dân tộc và nhân loại là độc lập, tự do. Có độc lập, tự do thì sẽ có tất cả, nếu không có độc lập, tự do thì sẽ không có bất cứ thứ gì.

Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lan tỏa mạnh mẽ, trở thành động lực tinh thần to lớn, thôi thúc lớp lớp các thế hệ người Việt Nam kề vai, sát cánh, chung sức, đồng lòng cùng chiến đấu, chống kẻ thù xâm lược, giành độc lập dân tộc, thống nhất non sông. Khắp nơi trên miền Bắc, các phong trào thi đua yêu nước vì miền Nam ruột thịt được đẩy lên sôi nổi, như “Ba đảm đang”, “Ba sẵn sàng”, “Ba quyết tâm”, “Tay cày, tay súng”, “Tay búa, tay súng”.



Bản thảo “Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước”. Ảnh tư liệu – TTXVN

Với ý chí “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, lớp lớp thanh niên lên đường nhập ngũ quyết “đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Ở miền Nam, thực hiện Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân miền Nam đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu anh dũng, thực hiện mục tiêu quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc tiến tới thống nhất nước nhà.

Vì độc lập, tự do, cả nước sục sôi đánh Mỹ, toàn dân ra trận. Đường Trường Sơn, đường Hồ Chí Minh trên bộ và trên biển đã trở thành “con đường huyền thoại” phát huy sức mạnh của hậu phương lớn chi viện cho tiền tuyến lớn. Trận Khe Sanh và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 là đòn sét đánh làm lung lay nghiêm trọng ý chí xâm lược của Mỹ, tạo ra bước ngoặt cơ bản làm thay đổi cục diện chiến tranh, mở ra quá trình xuống thang chiến tranh của đế quốc Mỹ.

Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” bị phá sản, Mỹ phải chuyển sang “Việt Nam hóa chiến tranh”. Tháng Chạp năm 1972, kỳ tích “Điện Biên Phủ trên không” của quân dân Hà Nội đã buộc đế quốc Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán, ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. “Mỹ rút” đã tạo điều kiện thuận lợi để Đảng ta, dân tộc ta tiếp tục tạo thế và lực, chớp thời cơ “đánh cho ngựa nhào”.

Thắng lợi oanh liệt mùa Xuân năm 1975 với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc vẻ vang 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, chấm dứt ách thống trị tàn bạo hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước ta; hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước; bảo vệ thành quả của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, mở ra thời kỳ mới- thời kỳ độc lập thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Ngày 17/7/1966, đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh bằng không quân đánh phá miền Bắc, trên Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam, lời kêu gọi nhân dân cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vang lên: *"Không có gì quý hơn độc lập, tự do..."*.

Từ lời hiệu triệu *"Đồng bào và chiến sĩ cả nước, anh dũng tiến lên!"* hơn một nửa thế kỷ trước, tinh thần đấu tranh chống giặc ngoại xâm, vì độc lập, tự do, vì hòa bình, chính nghĩa của dân tộc đã được hun đúc trong mỗi người dân Việt Nam, tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn, không chỉ giúp quân và dân ta đánh thắng giặc Mỹ xâm lược mà đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị tư tưởng mang tầm chân lý, một chân lý bất hủ có ý nghĩa lý luận, thực tiễn sâu sắc, đã và đang được phát huy đến thời đại hôm nay trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước *"từ sớm, từ xa"*.

Quyết tâm chiến đấu và chiến thắng

Trong *"Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước"* năm 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: *"Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hòa bình, hòa bình thật sự, hòa bình trong độc lập tự do, chứ không phải thứ hòa bình giả hiệu, "hòa bình" kiểu Mỹ. Vì độc lập của Tổ quốc, vì nghĩa vụ đối với các dân tộc đang chống đế quốc Mỹ, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh gian khổ, kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn..."*

...Chúng ta có chính nghĩa, có sức mạnh đoàn kết của toàn dân từ Bắc đến Nam, có truyền thống đấu tranh bất khuất, lại có sự đồng tình ủng hộ rộng lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, và nhân dân tiến bộ cả thế giới, chúng ta nhất định thắng!".

Nhận thức rõ giá trị to lớn của hòa bình, độc lập, tự do cho dân tộc, từ những lời kêu gọi, động viên của Người, vượt qua mưa bom bão đạn, những đoàn quân từ hậu phương lớn miền Bắc ngày đêm *"xẻ dọc Trường Sơn"* vào tiền tuyến lớn miền Nam đánh Mỹ. Ý chí sắt đá được nuôi dưỡng trong tinh thần của mỗi người dân Việt Nam *"Không có gì quý hơn độc lập, tự do"* đã giúp dân tộc ta *"đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào"*, đưa cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ giành thắng lợi vẻ vang, làm nên những trang sử chói lọi.

Khi đế quốc Mỹ thực hiện cuộc chiến tranh xâm lược nước ta, tiến hành *"chiến tranh cục bộ"* ở miền Nam, *"leo thang"* đánh phá miền Bắc, cả nước sục sôi tinh thần kháng chiến cứu nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, các tầng lớp thanh niên đã nô nức lên đường tòng quân nhập ngũ. Ở thời điểm ấy, phong trào *"Ba sẵn sàng"* và *"Năm xung phong"* đã đáp ứng được nhiệt huyết của hàng triệu thanh niên Việt Nam, khao khát được cống hiến trí tuệ và sức lực cho đất nước. Đã có trên 28 vạn nam, nữ thanh niên tình nguyện tham gia lực

lượng thanh niên xung phong chống Mỹ, tiếp bước cha anh lên đường với quyết tâm *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, “ở đâu chiến trường cần là thanh niên xung phong có mặt”, “ở đâu có giặc là thanh niên xung phong xuất quân”*.

Với tinh thần *“Ba sẵn sàng”*, lực lượng Thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước miền Bắc đã có mặt trên khắp mọi tuyến đường ra trận, hăng hái chiến đấu, lao động sáng tạo, học tập, rèn luyện, sẵn sàng hy sinh anh dũng hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ: mở đường chiến lược; vận chuyển hậu cần; trực chiến, chốt giữ những trọng điểm địch đánh phá ác liệt, san lấp hố bom, sửa chữa cầu đường, tháo gỡ bom mìn, hướng dẫn xe đi và chiến đấu đảm bảo mạch máu giao thông thông suốt trong mọi tình huống. Trong 10 năm (1965 - 1975), lực lượng Thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước đã đảm nhận 16 loại công việc khác nhau, chủ yếu tập trung vào 3 ngành: Giao thông vận tải, quốc phòng và lâm nghiệp.

Với ý chí *“Không có gì quý hơn độc lập, tự do”*, trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, dân tộc ta đã có biết bao tấm gương anh hùng, dũng sỹ sáng ngời, những *“người tốt, việc tốt”*, những cái hay, cái đẹp nảy sinh trong sản xuất, chiến đấu và công tác. Trong những năm tháng gian khó, cùng với bộ đội chủ lực, thanh niên xung phong cả nước đã góp phần không nhỏ đánh bại chiến lược Chiến tranh đặc biệt, Chiến tranh cục bộ, Việt Nam hóa chiến tranh của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ngày 30/4/1975 đã đi vào lịch sử dân tộc như một mốc son chói lọi, đưa đất nước ta bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

(Nguồn: Theo TTXVN)

2. Huyền thoại 10 cô gái ngã ba Đồng Lộc

Ngã ba Đồng Lộc đi vào lịch sử như một bản anh hùng ca về quyết tâm sắt đá tất cả vì miền Nam ruột thịt, vì độc lập tự do, thống nhất Tổ quốc; về sự hy sinh cao cả của 10 cô gái thanh niên xung phong tuổi mười tám, đôi mươi.

Ngã ba Đồng Lộc nằm trên đường Trường Sơn, thuộc địa phận Đồng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh. Ngã ba Đồng Lộc nằm gọn trong một thung lũng hình tam giác, hai bên đồi núi trọc, giữa là con đường độc đạo, mặt đường giống như một lòng máng, bom địch thả xuống bên nào đất đá cũng lăn xuống đường làm cản trở giao thông. Tất cả mọi con đường từ Bắc vào Nam đều phải đi qua ngã ba Đồng Lộc. Đây được xem như cổ họng, vượt qua được sẽ phân tán toả ra nhiều tuyến đường khác nhau đi vào Nam.

Chính vì sự hiểm yếu và quan trọng đó mà không quân Mỹ liên tục đánh phá Đồng Lộc nhằm cắt đứt huyết mạch giao thông của quân, dân ta chi viện cho chiến trường miền Nam. Con đường độc đạo này đã được mệnh danh là *“tọa độ chết”*. Người ta đã thống kê rằng, mỗi mét vuông đất nơi đây đã gánh 3 quả bom tấn. Chỉ tính riêng 240 ngày đêm từ tháng 3 đến tháng 10/1968, không quân địch đã trút xuống đây 48.600 quả bom các loại.

Tiểu đội 4 thuộc Đại đội 552, Tổng đội TNXP 55 Hà Tĩnh gồm 10 cô gái còn rất trẻ tuổi từ 17 đến 24 do chị Võ Thị Tần làm Tiểu đội trưởng là đơn vị làm việc thường trực tại Ngã ba Đồng Lộc, chịu trách nhiệm san lấp hố bom ở đoạn đường này để không đứt mạch giao thông nối hậu phương với tiền tuyến. Bình thường, tiểu đội hoạt động về đêm để lấp hố bom mà máy bay đã bắn phá vào ban ngày.

Với khẩu hiệu “*máu có thể chảy, tim có thể ngừng nhưng mạch máu giao thông không bao giờ tắt*”, mưa bom, bão đạn không làm khuất phục ý chí anh hùng của lực lượng thanh niên xung phong.



12 cô gái thanh niên xung phong đang san lấp hố bom tại ngã ba Đồng Lộc (ảnh chụp trước khi các cô hy sinh một tuần).

Tình thần ấy được thể hiện rất rõ trong bức thư gửi mẹ đầy xúc động của chị Võ Thị Tần: “*Mẹ ơi, ở đây vui lắm mẹ ạ, ban đêm chúng nó thắp đèn để chúng con làm đường, còn ban ngày chúng mang bom giết cá để chúng con cải thiện. Bom đạn của chúng có thể làm rung chuyển cả núi rừng nhưng không thể làm rung chuyển những trái tim của chúng con. Mẹ ơi, thời gian này mặc dù địch đánh phá ác liệt nhưng bọn con vẫn tập được nhiều bài hát mới. Cuốn sổ tay mẹ mới gửi cho con dạo nọ đã gần hết giấy rồi, mẹ gửi thêm cho con ít giấy. Mới về thăm mẹ mà sao con thấy nhớ mẹ quá, mẹ nhớ giữ gìn sức khỏe và đừng lo cho con nhiều*”.

Trưa ngày 24/7/1968, Tiểu đội 4 được lệnh san lấp hố bom sau khi máy bay Mỹ liên tục ném bom phá nát tuyến đường vận tải để nhanh chóng thông đường cho xe qua.

Nhận nhiệm vụ xong, các cô đến hiện trường gấp rút triển khai công việc. Họ làm việc không ngơi tay, vừa cười, vừa nói và đã 3 lần các cô bị vùi lấp nhưng đều rũ đất đá đứng dậy tiếp tục làm việc.

16h30 phút, trận bom thứ 15 trong ngày dội xuống Đồng Lộc. Một quả bom rơi xuống ngay sát miệng hầm - nơi 10 cô gái của tiểu đội 4, Đại đội 552 đang tránh bom.

Tất cả các chị đã hy sinh khi đang ở độ tuổi mười tám, đôi mươi và vẫn chưa có ai lập gia đình. Càng khâm phục hơn khi đến ngày thứ 3 đồng đội mới tìm thấy thi thể của chị Hồ Thị Cúc trên đồi Trọ Voi trong tư thế ngồi, đầu đội nón, bên cạnh là cái cuốc, 10 đầu ngón tay bị ứa máu vì đang bới đất để tìm đường ra.

Thương xót người em, người đồng đội, nhà thơ Yên Thanh ghen ngào viết bài thơ: “Cúc ơi” trong lúc đồng đội tìm thi thể cô:

*“Tiểu đội đã về xếp một hàng ngang
Cúc ơi! Em ở đâu không về tập hợp
Chín bạn đã quây quần đủ hết
Nhỏ, Xuân, Hà, Hương, Hợi, Rạng, Xuân, Xanh
A trưởng Võ Thị Tần đã điếm danh
Chỉ thiếu mình em
Chín bả làm mười răng được
Bọn anh đã bới tìm vệt cuốc
Chỉ sợ em đau nên nhát cuốc chùng
Cúc ơi! Em ở đâu?...
...Gọi em,
Gào em
Khản cổ cả rồi
Cúc ơi!”*

10 cô gái Đồng Lộc kiên cường, dũng cảm đó là: Võ Thị Tần (24 tuổi, Tiểu đội trưởng), Hồ Thị Cúc (24 tuổi, Tiểu đội phó), Nguyễn Thị Nhỏ (24 tuổi), Dương Thị Xuân (21 tuổi), Võ Thị Hợi (20 tuổi), Nguyễn Thị Xuân (20 tuổi), Hà Thị Xanh (19 tuổi), Trần Thị Hương (19 tuổi), Trần Thị Rạng (18 tuổi), Võ Thị Hà (17 tuổi), họ đã ngã xuống khi tuổi còn quá trẻ.



Di ảnh 10 nữ anh hùng Ngã ba Đồng Lộc.

Các chị đã vĩnh viễn nằm tại ngã ba huyết mạch Bắc - Nam này như họ đã chung một chiến hào lúc còn sống. Tên tuổi 10 cô gái thanh niên xung phong đã trở thành bất tử như nhà thơ Vương Trọng đã viết trong bài thơ: “*Lời thỉnh cầu giữa Ngã ba Đồng Lộc năm 1995: ...Hai bảy năm trôi qua chúng tôi không thêm một tuổi nào...*”.

Để ghi lại chiến tích anh hùng của 10 cô gái tại Ngã ba Đồng Lộc, ngày 7/6/1972, Chủ tịch nước đã truy tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho tiểu đội 10 cô gái. Ngã ba Đồng Lộc cũng đã được công nhận là di tích lịch sử cấp Quốc gia.



Khu Tượng Đài Chiến thắng Đồng Lộc

Ngày nay, khu mộ của 10 cô gái thanh niên xung phong Tiểu đội 4 đã được xây dựng khang trang nằm cách tượng đài Chiến thắng Đồng Lộc gần 200m. Tượng đài người thanh niên xung phong giơ tay phát cờ báo hiệu mở đường cho xe thẳng tiến là biểu tượng cho sự bất hủ của sức mạnh, tinh thần vươn lên đạp bằng mọi gian nan nguy hiểm của lực lượng thanh niên xung phong.

(Nguồn: phunuvietnam.vn)

V. BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Thông tin bước đầu về vụ việc phức tạp xảy ra tại tỉnh Đắk Lắk

1. Nội dung, diễn biến vụ việc: Khoảng 0h35 ngày 11/6/2023, trên địa bàn huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xảy ra vụ 2 nhóm đối tượng có vũ khí đột nhập, tấn công trụ sở UBND 2 xã Ea Tiêu và xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin. Hậu quả, làm 11 người thương vong (9 người chết gồm 4 cán bộ Công an xã, 2 cán bộ UBND xã và 3 người dân; 2 cán bộ Công an xã bị thương). Cụ thể: Tại trụ sở UBND xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, nhóm khoảng trên 10 đối tượng mang theo vũ khí (súng

quân dụng, tự chế, thê thao, bom xăng) đột nhập vào trụ sở đập phá, đốt khu vực thực hiện một cửa UBND xã, phòng làm việc UBND xã, nơi làm việc của xã đội và dân quân tự vệ, nơi làm việc của Công an xã, làm 2 cán bộ chiến sĩ Công an xã Ea Tiêu đang trực hy sinh. Trên đường rút, các đối tượng bắn chết 1 người đang đi trên đường (đồng chí Chủ tịch UBND xã Ea Tiêu); đến khu vực Ngã 3 Ea Sim - Quốc lộ 27 (giáp danh 2 xã Ea Tiêu và Ea Ktur), các đối tượng khống chế 1 xe ô tô (loại bán tải) và bắn chết tài xế.

Tại địa bàn xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, nhóm khoảng 30 đối tượng, mang theo súng, lựu đạn, bom xăng, dao di chuyển bằng xe mô tô đến đoạn đường liên xã dẫn vào trụ sở UBND xã, tại đây khống chế 1 tài xế xe tải loại 20 tấn, yêu cầu điều khiển xe chắn ngang đường đi vào trụ sở xã, phá hủy lớp xe, ném bom xăng lên cabin và đâm, chém chết tài xế. Sau đó xông vào trụ sở đập phá, đốt, tấn công làm 2 đồng chí Công an xã hy sinh, 2 đồng chí bị thương và đốt cháy 1 xe ô tô 4 chỗ trong trụ sở UBND xã. Bên ngoài trụ sở, trên đường đi, các đối tượng đâm, chém làm 3 người đang di chuyển trên đường thiệt mạng (1 đồng chí là Bí thư xã Ea Ktur và 2 người dân), khống chế 3 người dân tộc thiểu số làm con tin (*khi được báo tin xảy ra vụ việc tại trụ sở xã, đồng chí Bí thư xã Ea Ktur và đồng chí Chủ tịch xã Ea Tiêu đã ngay lập tức đến trụ sở và bị các đối tượng giết hại khi đang di chuyển đến trụ sở UBND xã*).

2. Công tác chỉ đạo, xử lý giải quyết vụ việc

2.1. Ngay trong đêm sau khi xảy ra vụ việc, Bộ Công an đã nhanh chóng tăng cường các lực lượng nghiệp vụ, triển khai đồng bộ các biện pháp bao vây, phong tỏa các địa bàn có liên quan, bảo vệ trụ sở chính quyền và bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn cho người dân và truy bắt đối tượng. Đồng chí Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an đã chủ trì, cùng với các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an, các cục nghiệp vụ của Bộ Công an họp trực tuyến với Công an 9 tỉnh Tây Nguyên và phụ cận chỉ đạo giải quyết vụ việc. Phân công đồng chí Thứ trưởng Lương Tam Quang trực tiếp tại Đắk Lắk chỉ đạo giải quyết vụ việc. Huy động toàn bộ Công an Đắk Lắk, Công an các tỉnh Tây Nguyên và phụ cận thành các mũi tham gia truy bắt đối tượng, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, phong tỏa địa bàn, hình thành các lớp bảo vệ trụ sở, bảo vệ người dân.

Song song với các mặt công tác nghiệp vụ, Bộ Công an đã khẩn trương thực hiện chế độ, chính sách, kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ gia đình các đồng chí hy sinh, bị thương và thăm hỏi, chia sẻ, động viên gia đình, cán bộ, người dân bị nạn.

2.2. Kết quả: Với tinh thần quyết liệt tấn công, truy bắt bằng được, bằng hết các đối tượng gây ra vụ việc, lực lượng Công an cùng các đơn vị chức năng, sự hỗ trợ của quần chúng nhân dân đã bắt giữ số chủ mưu, cầm đầu và các đối tượng tham gia; thu giữ vũ khí quân dụng, tự chế, dao, vật liệu nổ...; giải cứu an toàn con tin, khoanh gọn, không để lây lan.

Khai thác ban đầu số đối tượng bắt giữ, phần nhiều là đối tượng trẻ khai nhận thực hiện hành vi do bị xúi giục, kích động qua không gian mạng, kích động chia rẽ người Kinh và người dân tộc thiểu số, lấy cớ đòi đất chúng cho là do “tổ tiên để lại”, ảo tưởng sẽ được ra nước ngoài, mục tiêu là khuếch trương, tạo tiếng

vang; tấn công trụ sở UBND xã nhằm xâm nhập phòng làm việc của dân quân xã đội và Công an xã để cướp vũ khí.

Quá trình xử lý vụ việc, dư luận trong Nhân dân thể hiện sự phẫn nộ, kịch liệt lên án hành động man rợ của các đối tượng; đồng tình, ủng hộ tham gia cùng lực lượng chức năng truy bắt các đối tượng. Lợi dụng vụ việc, số đối tượng phản động, chống đối và các kênh truyền thông, báo chí có hoạt động chống phá Việt Nam đồng loạt tán phát thông tin xấu độc, bình luận xuyên tạc vụ việc, kích động chống phá về vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, hướng lái dư luận công kích chính quyền và lực lượng Công an.

Chỉ sau 2 ngày xảy ra vụ việc, tình hình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã ổn định, mọi hoạt động diễn ra bình thường. Đạt được kết quả nêu trên, ngoài sự nỗ lực, cố gắng của lực lượng Công an và các lực lượng chức năng, có sự đồng tình ủng hộ rất lớn, sự tham gia rất tích cực trong truy bắt đối tượng của người dân (cả người Kinh và dân tộc thiểu số Tây Nguyên).

3. Đánh giá sơ bộ về vụ việc xảy ra

Theo đánh giá sơ bộ, đây là hoạt động gây mất an ninh, trật tự nghiêm trọng, có tổ chức, coi thường pháp luật, rất manh động, liều lĩnh, man rợ, mất nhân tính; nhóm đối tượng thực hiện hành vi là số ít người dân tộc thiểu số có tư tưởng cực đoan, lối sống ảo tưởng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; vụ việc xảy ra tại địa bàn trọng điểm phức tạp an ninh, trật tự, tranh chấp, khiếu kiện; hậu quả gây ra đặc biệt nghiêm trọng.

Đánh giá bước đầu nguyên nhân xảy ra vụ việc là do âm mưu, ý đồ của thế lực thù địch phản động, FULRO lưu vong không thay đổi kích động vào số người dân tộc thiểu số chia rẽ người Kinh và người dân tộc thiểu số để kích động gây mất an ninh, trật tự, khủng bố tạo tiếng vang, ảo tưởng được ra nước ngoài.

4. Phương hướng, biện pháp xử lý vụ việc trong thời gian tới

Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo mở rộng truy bắt số đối tượng giúp sức đồng phạm, đồng thời bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người dân và lực lượng tham gia truy bắt. Tiên hành công tác điều tra, xử lý nhanh chóng, theo đúng quy định; triển khai đồng bộ các biện pháp loại trừ các nguy cơ xảy ra vụ việc tương tự, lợi dụng vụ việc kích động gây mất an ninh, trật tự; chỉ đạo, rà soát toàn bộ các phương án bảo đảm tuyệt đối an ninh tại các địa bàn, mục tiêu, lĩnh vực trọng điểm. Nắm chắc tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, loại trừ các yếu tố tiềm ẩn phức tạp phát sinh từ sớm, từ xa, từ cơ sở.

Các cấp ủy, chính quyền tỉnh Đắk Lắk, các tỉnh Tây Nguyên và phụ cận đặc biệt quan tâm thực hiện tốt công tác dân vận, nắm dân, gần dân, sát dân, kịp thời phát hiện những mâu thuẫn, bức xúc trong nội bộ nhân dân để giải quyết từ sớm, từ gốc; nâng cao cảnh giác của quần chúng nhân dân trước âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá, kích động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, phản động; đẩy mạnh phát động Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thực chất, hiệu quả, làm cho người dân tự nguyện, tự giác tích cực tham gia đấu tranh tố giác tội phạm, cung cấp thông tin cho lực lượng Công an, bảo đảm an ninh, trật tự; chăm lo, thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế -

xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân với những kết quả cụ thể, lấy đây là giải pháp căn cơ nhất để xây dựng, phát huy thể trận lòng dân vững chắc trong thể trận an nhân dân, nền an ninh Nhân dân.

Đề nghị các đồng chí Báo cáo viên tích cực tuyên truyền để nhân dân hiểu về vụ việc; đồng tình, ủng hộ và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia tố giác tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh, lên án âm mưu, hoạt động chống phá, kích động gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch, phản động.

(Nguồn: Theo Công văn số 694-CV/BTGTU ngày 29/6/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bạc Liêu về việc “Gửi tài liệu về vụ việc phức tạp xảy ra tại tỉnh Đắk Lắk”)

VI. THANH NIÊN CẦN BIẾT

Những chính sách có hiệu lực từ tháng 7/2023

1. Từ 1/7, giảm thuế giá trị gia tăng 2%

Chính phủ ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội. Theo đó, Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định.

2. Tăng mức lương cơ sở lên 1,8 triệu đồng/tháng từ ngày 01/7/2023

Chính phủ ban hành Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, từ ngày 01/7/2023, áp dụng mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng cho 9 nhóm đối tượng.

3. Quy định mới về tinh giản biên chế

Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 3/6/2023 quy định về tinh giản biên chế, có hiệu lực thi hành từ ngày 20/7/2023. Các chế độ chính sách quy định tại Nghị định này được áp dụng đến hết ngày 31/12/2030.

4. Thí điểm đấu giá biển số xe ô tô

Nghị định 39/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 quy định chi tiết một số điều Nghị quyết số 73/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô.

5. Tăng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng từ 1/7/2023

Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng. Theo Nghị định, từ ngày 01/7/2023, điều chỉnh như sau:

Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023 đối với các đối tượng quy định đã được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023 đối với các đối tượng quy định chưa được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Từ ngày 01/7/2023, người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng theo quy định, sau khi điều chỉnh có mức hưởng thấp hơn 3.000.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

Tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng dưới 2.700.000 đồng/người/tháng; tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng từ 2.700.000 đồng/người/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng.

6. Giảm 50% lệ phí trước bạ với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước từ 1/7

Chính phủ ban hành Nghị định 41/2023/NĐ-CP quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước.

Nghị định nêu rõ, từ ngày 1/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước bằng 50% mức thu quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; các Nghị quyết hiện hành của Hội đồng nhân dân hoặc Quyết định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về mức thu lệ phí trước bạ tại địa phương và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

7. Biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân

Nghị định 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân có hiệu lực từ ngày 1/7/2023.

8. Điều chỉnh phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

Chính phủ ban hành Nghị định số [27/2023/NĐ-CP](#) ngày 31/5/2023 quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, có hiệu lực từ ngày 15/7/2023, thay thế Nghị định 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016.

9. Từ 21/7, mức thu phí cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa là 60.000 đồng/bộ

Thông tư 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) có hiệu lực từ 21/7/2023.

Mức thu phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) được quy định như sau:

- Trường hợp cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa: 60.000 đồng/bộ
- Trường hợp cấp lại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa: 30.000 đồng/bộ C/O.

Người nộp phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) là thương nhân có hồ sơ đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

Người nộp phí thực hiện nộp phí theo mức thu trên cho tổ chức thu phí khi nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

10. Bổ sung phương thức đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử

Có hiệu lực từ 1/7/2023, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

11. Quy định mới về chuyển quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

Thông tư 30/2023/TT-BTC hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước có hiệu lực từ ngày 01/7/2023.

12. 5 vị trí công tác định kỳ chuyển đổi ngành nông nghiệp

Có hiệu lực từ 17/7/2023, Thông tư 01/2023/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tại chính quyền địa phương.

Theo Thông tư, có 5 vị trí công tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tại chính quyền địa phương cần định kỳ chuyển đổi bao gồm:

- 1- Quản lý động vật thuộc danh mục quý hiếm;
- 2- Kiểm dịch động vật;
- 3- Kiểm lâm;
- 4- Kiểm soát thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, bệnh động vật, gia súc, gia cầm;
- 5- Theo dõi, quản lý bảo vệ nguồn lợi thủy sản, quản lý chất lượng an toàn vệ sinh, thú y, thủy sản.

(Trích từ nguồn: baohinhphu.vn/)